

Số: 2581 /QĐ-UBND

Quảng Điền, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh cục bộ danh sách chủ chăn nuôi và số lượng
lợn bị tiêu hủy (đợt 1) do bệnh dịch tả lợn Châu Phi gây ra**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Quyết định số 1.253/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2019 của
Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 917/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về quy định hỗ trợ chủ chăn
nuôi có lợn bị tiêu hủy do dịch bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1.538/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của
UBND huyện về việc phê duyệt danh sách chủ chăn nuôi và số lượng lợn bị tiêu
hủy do bệnh dịch tả lợn Châu Phi gây ra trên địa bàn huyện Quảng Điền (đợt 1);

Xét Tờ trình số 177/TTr-NNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của phòng
Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị điều chỉnh (cục bộ) danh sách, số lượng
lợn bị tiêu hủy (đợt 1) do bệnh dịch tả lợn Châu Phi gây ra,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ danh sách chủ chăn nuôi và số lượng
lợn bị tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn Châu Phi gây ra trên địa bàn huyện (đợt 1),
cụ thể như sau: (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện;
Trưởng các phòng: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc
Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện;
Chủ tịch UBND xã Quảng Thái và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP: LĐ+CV;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Duy Hải

PHỤ LỤC

Điều chỉnh danh sách chủ chăn nuôi và số lượng lợn bị tiêu hủy (đợt 1) do bệnh dịch tả lợn Châu Phi gây ra

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2019
của UBND huyện Quảng Điền)

TT	Chủ chăn nuôi	Địa chỉ	Lợn nái và đực giống		Lợn thịt		Lợn con		Tổng con (con)	Tổng trọng lượng (kg)
			Số con (con)	Trọng lượng (kg)	Số con (con)	Trọng lượng (kg)	Số con (con)	Trọng lượng (kg)		
I	Danh sách, số lượng theo Quyết định số 1.538/QĐ-UBND của UBND huyện		4	376			4	27	8	403
1	Lê Ngọc	Trầm Ngang	2	295			4	27	6	322
2	Phạm Tân	Tây Hoàng	2	81					2	81
II	Danh sách và số lượng sau khi điều chỉnh		2	395	2	81	4	27	8	503
1	Lê Ngọc	Trầm Ngang	2	395			4	27	6	422
2	Phạm Tân	Trung Kiều			2	81			2	81